

Bản án số: 21/2022/HS - ST
Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Huỳnh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Chính
2. Ông Nguyễn Thành Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Cao Minh Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLHS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2022 và thông báo dời lịch xét xử số 23/TB-TA ngày 22 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Phi V, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao H, sinh năm 1932 và bà Lê Thị Th, sinh năm 1939; Anh chị em ruột: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1979; Vợ: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021 đến nay. (Có mặt).

- Người bị hại: Huỳnh Thị H, sinh năm 1968 (chết)

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:

+ Ông Lư Văn H, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã Th, huyện M, tỉnh B.

+ Bà Lư Thị Hồng Th, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện C, tỉnh T.

+ Ông Lư Văn C, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp T, xã Th, huyện M, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp cho ông C có ông Lư Văn H sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã Th, huyện M, tỉnh B theo văn bản ủy quyền ngày 21/12/2021.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Ngọc Hân, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh T.

+ Ông Phạm Văn K, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp Nhà T, xã T, huyện C, tỉnh T.

- *Người làm chứng*: Ông Hồ Thanh Tú, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp R, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27 tháng 5 năm 2021, Cao Phi V, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1975, nơi cư trú Th, xã H, thành phố B, tỉnh Đ có giấy phép lái xe hạng B1, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 84C-085.15 do ông Phạm Văn K làm chủ sở hữu, lưu thông trên Quốc lộ 60 hướng từ cầu Cỏ Chiên thuộc ấp Hạ, xã Đại Phước, huyện C, tỉnh T đi về hướng xã B, huyện C, tỉnh T. Khi đến địa phận Quốc lộ 60 thuộc ấp R, xã Đ, huyện C, tỉnh T thì lấn sang phần đường bên trái hướng đi đụng vào xe mô tô biển số 71B4 507.16 do Huỳnh Thị H, sinh năm 1968, nơi cư trú: ấp T, xã Th, huyện M, tỉnh B điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm Huỳnh Thị H bị thương và tử vong trên đường chuyển cấp cứu đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh.

Sau khi tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long chủ trì khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi. Đồng thời, kiểm tra nồng độ cồn của Cao Phi V, kết quả là 0,00 miligam/1 lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định số: 366/KLGD ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: không tìm thấy thành phần Ethanol trong mẫu máu của Huỳnh Thị H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 333/KLGD ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Nguyên nhân chính dẫn đến Huỳnh Thị H tử vong là do đa chấn thương.

Căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, biên bản khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ đã thu thập được xác định nơi xảy ra tai nạn tại Quốc lộ 60 thuộc ấp R, xã Đ, huyện C, tỉnh T là đoạn đường thẳng, được rải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 11 mét, có vạch kẻ tim đường màu vàng không liên tục phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt, không có biển báo hiệu, đường ẩm ướt do mưa vừa dứt.

Lấy mép đường bên phải hướng từ cầu Cỏ Chiên thuộc ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh T đi xã B, huyện C, tỉnh T làm chuẩn. Tất cả các số liệu dưới đây được đo vào mép đường chuẩn.

Lấy cột điện số $\frac{BT1/T1}{18}$ nằm bên lề phải hướng từ xã B, huyện C, tỉnh T đi cầu Cỏ Chiên thuộc ấp Hạ, xã Đại Phước, huyện C, tỉnh T làm điểm mốc cố định hiện trường.

Vết cày xe mô tô biển số 71B4- 507.16 để lại trên đường, đầu vết cày đo vào mép đường chuẩn là 12,6 mét, chiều dài vết cày là 0,9 mét, đầu vết cày đo đến tâm xe mô tô biển số 71B4- 507.16 là 1,4 mét. Xe mô tô biển số 71B4- 507.16 ngã bên trong lề cỏ, ngã sang bên phải, phần đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam, tâm trục bánh trước đo đến mép đường chuẩn là 13 mét, tâm trục bánh sau đo đến mép đường chuẩn là 14,2 mét, tâm xe mô tô biển số 71B4 - 507.16 đo đến nạn nhân Huỳnh Thị H là 5,6 mét, đo đến tâm bánh xe trước bên phải của xe ô tô tải biển số 84C- 085.15 là 17,1 mét và đo đến cột điện số $\frac{BT1/T1}{18}$ là 7,9 mét.

Vết phanh không liên tục của xe ô tô tải biển số 84C-085.15 để lại trên đường dài 11,5 mét, đầu vết phanh đo đến mép đường chuẩn là 7,3 mét, cuối vết phanh đo đến mép đường chuẩn là 11 mét, đầu vết phanh đo đến tâm xe mô tô biển số 71B4 507.16 là 7,60 mét, cuối vết phanh đo đến đầu vết nhanh của xe ô tô tải biển số 84C - 085.15 là 6,7 mét, cuối vết phanh đo đến bánh xe trước bên phải của xe mô tô biển số 71B4- 507.16 là 5,9 mét. Vết phanh liên tục của xe ô tô tải biển số 84C-085.15 để lại trên đường dài 12,6 mét và có chiều hướng cong từ phải sang trái, đầu vết phanh đo đến mép đường chuẩn là 7,2 mét, cuối vết phanh đo đến mép đường chuẩn là 11 mét. Xe ô tô tải biển số 84C-085.15 lật ngã nghiêng xuống lề lộ bên phải theo hướng xã B đi cầu Cỏ Chiên, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây, tâm trục bánh trước bên phải của xe đo đến mép đường chuẩn là 11,7 mét, tâm trục bánh sau bên phải của xe đo đến mép đường chuẩn là 12,3 mét.

Vết cày của xe ô tô tải biển số 84C-085.15 để lại trên lề cỏ dài 5,7 mét và rộng 0,7 mét, đầu vết cày đo đến mép đường chuẩn là 11,2 mét, cuối vết cày đo đến mép đường chuẩn là 11,6 mét.

Vùng va chạm của vụ tai nạn thuộc phần đường bên trái hướng từ cầu Cỏ Chiên thuộc ấp Hạ, xã Đại Phước, huyện C, tỉnh T đi xã B, huyện C, tỉnh T (phần đường bên trái hướng đi của xe ô tô tải biển số 84C-085.15 do Cao Phi V điều khiển); tâm của vùng va chạm nằm trên mặt đường nhựa cách đầu vết phanh của xe ô tô tải biển số 84C-085.15 là 1,3 mét và cách tâm vạch kẻ tim đường là 1,8 mét và cách mép đường chuẩn 7,1 mét.

Bản kết luận lỗi trong vụ tai nạn giao thông của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long kết luận: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông do Cao Phi V điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-085.15 tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định, vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với Huỳnh Thị H là người trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 74B4 507.16 tham gia giao thông, có giấy phép lái xe và đi đúng phần đường quy định nên không có lỗi trong vụ tai nạn.

Cáo trạng số 07/CT-VKSCL ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long truy tố bị cáo Cao Phi V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Phi V đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã khai tại cơ quan điều tra nhưng đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo với đại diện của bị hại đã thương lượng, thỏa thuận tại cơ quan điều tra bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của gia đình bị hại số tiền 251.623.000 đồng và gia đình bị hại đã nhận số tiền xong. Đại diện bị hại đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Càng Long tạm giao Chi cục Thi hành án dân sự quản lý:

- 01 (một) xe ô tô biển số 84C-085.15.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 790041251472 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07 tháng 7 năm 2017.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 4047818.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016877 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 21 tháng 7 năm 2020 (bản sao).

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô SỐ 01314776 của Công ty Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 21 tháng 7 năm 2020.

- 01 (một) xe mô tô biển số 71B4 - 507.16, số khung: RLHJK0106LZ026955, Số máy JK01E0100800 (xe bị hư hỏng do tai nạn);

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 71001195 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh B cấp ngày 11 tháng 01 năm 2021 (bản photo công chứng)

01 (một) giấy phép lái xe số 831160004539 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 17 tháng 8 năm 2016.

- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của Công ty Bảo hiểm PVI.

Quan điểm của Vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Vị Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Cao Phi V mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến đại diện của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo đi làm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Càng Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng không cung cấp chứng cứ mới và không yêu cầu triệu tập ai khác để tham gia phiên tòa.

[2] Về việc vắng mặt của ông Lư Văn H, ông Lư Văn C là người đại diện cho bị hại có đơn xin vắng mặt và ông Hồ Thanh Tú là người làm chứng nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên không cần thiết phải hoãn phiên tòa. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Cao Phi V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, ngoài ra còn phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi số: 333/KLGD ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở chứng cứ và yếu tố pháp lý kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 27 tháng 5 năm 2021 Cao Phi V điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-085.15 hướng từ cầu Cổ Chiên đến xã B, huyện C, tỉnh T, đến địa điểm trên Quốc lộ 60 thuộc ấp R, xã Đ, huyện C, tỉnh T, bị cáo V điều khiển xe lấn sang phần làng đường bên trái hướng đi đụng vào xe mô tô biển số 71B4-507.16 do Huỳnh Thị H điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm Huỳnh Thị H tử vong trên đường đi cấp cứu. Nguyên nhân chính dẫn đến Huỳnh Thị H tử vong là do đa chấn thương. Hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Càng Long đã truy tố đối với bị cáo V là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực hành vi, đã được cơ quan có thẩm quyền sát hoạch cấp giấy phép lái xe hạng B1, lẽ ra khi phát hiện trên đường phía trước có người đi xe mô tô lưu thông thì bị cáo phải giảm tốc độ để có thể dừng lại xử lý một cách an toàn. Thế nhưng, bị cáo chủ quan, thiếu chú ý quan sát dẫn đến gây tai nạn giao thông, làm một người chết. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông C cộng, bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, đi không đúng phân đường quy định, vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác gây hậu quả nghiêm trọng làm bà Huỳnh Thị H bị chết, gây đau thương mất mát cho gia đình của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý do không tuân thủ đúng quy định Luật giao thông đường bộ nên đã để xảy ra tai nạn giao thông. Hiện nay, khắc chế tai nạn giao thông là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội, tất cả các cá nhân tham gia giao thông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, mọi hành vi vi phạm đều bị xử lý. Do đó, hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo phải được xử lý mới có tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Phương tiện bị cáo điều khiển tham gia giao thông có chứng nhận kiểm định, có tham gia bảo hiểm, không có vi phạm pháp luật. Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 251.623.000 đồng, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nghĩ nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Đồng thời bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T đối với bị cáo Cao Phi V theo Quyết định tạm giam số 17/2022/HSST- QĐTG ngày 20 tháng 01 năm 2022.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Cao Phi V với đại diện gia đình bị hại thống nhất tại cơ quan điều tra bị cáo đã bồi thường xong số tiền 251.623.000 đồng và bị cáo tự nguyện bồi thường tiền sửa xe mô tô biển số 71B4 - 507.16 của số tiền là 45.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại thống nhất số tiền bồi thường của bị cáo không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 01 năm 2022 gồm: 01 (một) xe ô tô biển số 84C-085.15; 01 (một) giấy phép lái xe số 790041251472 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07 tháng 7 năm 2017; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 4047818; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016877 do Phòng Cảnh sát Giao thông C an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 21 tháng 7 năm 2020 (bản sao); 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô SỐ 01314776 của Công ty Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 21 tháng 7 năm 2020; 01 (một) xe mô tô biển số 71B4 - 507.16, số khung: RLHJK0106LZ026955, Số máy JK01E0100800 (xe bị hư hỏng do tai nạn); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 71001195 do Phòng Cảnh sát Giao thông C an tỉnh B cấp ngày 11 tháng 01 năm 2021 (bản photo công chứng); 01 (một) giấy phép lái xe số 831160004539 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 17 tháng 8 năm 2016; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của Công ty Bảo hiểm PVI. Các vật chứng trên không phải công cụ phạm tội nên cần trả cho chủ sở hữu.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 268, Điều 269, khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 299, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Cao Phi V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cao Phi V 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Giao bị cáo Cao Phi V cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Cao Phi V có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và người được phân công trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo

cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận tự sự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Cao Phi V với đại diện bị hại gồm: Ông Lư Văn C, ông Lư Văn H, bà Lư Thị Hồng Th tại cơ quan điều tra về việc bị cáo đã bồi thường số tiền 251.623.000 đồng cho gia đình bị hại và bị cáo tự nguyện tiếp tục bồi thường số tiền sửa xe mô tô biển số 71B4 - 507.16 là 45.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Cao Phi V 01 (một) giấy phép lái xe số 790041251472 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07 tháng 7 năm 2017.

Trả lại cho đại diện bị hại gồm: Ông Lư Văn C ông Lư Văn H, bà Lư Thị Hồng Th 01 (một) xe mô tô biển số 71B4 - 507.16, số khung: RLHJK0106LZ026955, Số máy JK01E0100800; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 71001195 do Phòng Cảnh sát Giao thông C an tỉnh B cấp ngày 11 tháng 01 năm 2021 (bản phô tô công chứng); 01 (một) giấy phép lái xe số 831160004539 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B cấp ngày 17 tháng 8 năm 2016 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của Công ty Bảo hiểm PVI.

Trả lại cho ông Phạm Văn K 01 (một) xe ô tô biển số 84C-085.15; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 4047818; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016877 do Phòng Cảnh sát Giao thông C an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 21 tháng 7 năm 2020 (bản sao); 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 01314776 của Công ty Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 21 tháng 7 năm 2020.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Phi V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa (không phải là người làm chứng) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản được niêm yết tại nơi cư trú.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- CAND huyện Càng Long;
- UBND xã Hòa Khánh, thành phố
Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Huỳnh Liêm